

Số: 636/KH-SGDĐT

An Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-BGDĐT ngày 03/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2022 trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược Phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.

- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo, người lao động và học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục về thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với thanh niên trong lĩnh vực giáo dục.

- Rà soát các chế độ, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên; thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn nhân lực trẻ, có chất lượng cao phục vụ tại địa phương.

- Đẩy mạnh phối hợp giữa các cấp, các ngành trong chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành Giáo dục An Giang và thực tiễn phát triển thanh niên địa phương.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Xây dựng thế hệ thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, học viên phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng cống hiến xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên học sinh, học viên

1.1. Chỉ tiêu:

- Hằng năm, 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức trong ngành giáo dục; học sinh, học viên được tuyên truyền phổ biến, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, học viên được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Năm 2022: tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, Luật Thanh niên năm 2020, Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ, Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ; vị trí, vai trò của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; với mục đích để cho cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục nắm, hiểu rõ các quy định mới của Luật Thanh niên năm 2020.

- Đến năm 2030, 70% thanh niên là học sinh, học viên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

1.2. Giải pháp

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là những nội dung liên quan đến Luật thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 16/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-CP, ngày 11/9/2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong đó chú trọng công tác phối hợp với các ngành liên quan rà soát, bổ sung các chính sách pháp luật cho thanh niên.

- Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức truyền thông giáo dục trong nhà trường, từng bước hình thành ý thức “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” trong thanh niên học sinh, học viên; thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện; tổ chức các hoạt động phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em trong trường học; nghiêm túc triển khai hướng dẫn số 2768/HD-SGDĐT ngày 27/9/2021 của Sở GDĐT về quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp người học bị bạo lực, xâm hại, các vụ việc bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử, fanpage hoặc các phương tiện truyền thông khác của đơn vị về gương điển hình

tiên tiến, gương người tốt, việc tốt là cán bộ giáo viên, giáo viên trẻ, học sinh, học viên tiêu biểu, gương mẫu trong học tập, rèn luyện và ý thức chấp hành pháp luật; trách nhiệm vì cộng đồng, xã hội, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên học sinh, học viên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của đơn vị; ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm, công cụ trên không gian mạng trong công tác tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật cho thanh niên học sinh, học viên; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên là học sinh, học viên yếu thế, khuyết tật, dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới.

- Trong năm 2022, các cơ sở giáo dục tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với thanh niên trong đơn vị, nhằm kịp thời nắm bắt và giải quyết các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của thanh niên theo quy định tại Điều 10 của Luật Thanh niên và Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định về đối thoại thanh niên; tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi theo quy định; duy trì tổ chức hoạt động đối thoại trong những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên là học sinh, học viên được bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

2.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% thanh niên học sinh, học viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên là học sinh, học viên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên là học sinh, học viên chủ trì.

2.2. Giải pháp

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đạt chỉ tiêu thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; nâng cao tỷ lệ thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong trường học (Chương trình số 1895 về “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”, Quyết định số 1299/QĐ-TTg về Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 về tăng

cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên); thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh, học viên.

- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên trong các cơ sở giáo dục học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới được tiếp cận, học tập miễn phí.

- Phối hợp với các ngành chức năng đề xuất cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong nước và tài năng trẻ đang học tập, sinh sống ở nước ngoài, thu hút, tuyển dụng, công chức, viên chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ kho học trẻ. Về tham gia xây dựng và phát triển quê hương An Giang.

3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo, kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số cho thanh niên học sinh, học viên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

3.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% học sinh, học viên các trường Trung học phổ thông và Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, học viên được giới thiệu, kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên là học sinh, học viên được tư vấn hướng nghiệp.

3.2. Giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, hoàn thiện chính sách phát triển, phương thức giáo dục, đào tạo trực tuyến, quản lý giáo dục trên môi trường mạng. Phát huy vai trò của giáo viên trẻ, học sinh, học viên trong công tác chuyển đổi số; chủ động khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu từ thư viện và thư viện số, nguồn tư liệu, học liệu, phần mềm, chương trình đào tạo trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp trong tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh từ bậc trung học cơ sở đến trung học phổ thông (Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông.

- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” (Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối giữa các nhà trường với các đơn vị, nhà đầu tư, tập thể, cá nhân để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho thanh niên, học sinh, học viên. Phát triển không gian khởi nghiệp sáng tạo trong các trường Trung học phổ thông và Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ thanh niên học sinh, học viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, giúp học sinh định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

- Thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017- 2025” (Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ). Tổ chức các hoạt động xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường.

4. Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên là học sinh, học viên

4.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, học viên trong các cơ sở giáo dục được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS; được trang bị kiến thức, kỹ năng an toàn trường học; thường xuyên rèn luyện thể dục, thể thao, đáp ứng yêu cầu tiêu chí đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, học viên theo quy định.

- Hằng năm, trên 60% thanh niên là học sinh, học viên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, học viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu.

4.2. Giải pháp

- Triển khai Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 4659/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định 1660/QĐ-TTg.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên là học sinh, học viên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ năng tư vấn, truyền thông, lập kế hoạch về chăm sóc sức khỏe cho đội ngũ thanh niên là giáo viên trẻ, nhân viên y tế trường học. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên; tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần.

- Rà soát, củng cố và triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý trong trường học, công tác tư vấn học đường; phối hợp với các ngành liên quan, giới thiệu, cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe cho thanh niên là học sinh, học viên; vận động xã hội hóa, kêu gọi đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên trong các cơ sở giáo dục.

5. Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên là học sinh, học viên

5.1. Chỉ tiêu

Hằng năm, trên 80% thanh niên là học sinh, học viên ở đô thị; 70% thanh niên là học sinh, học viên ở nông thôn; 60% thanh niên là học sinh, học viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập.

5.2. Giải pháp

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên trong các cơ sở giáo dục. Khuyến khích thanh niên học sinh, học viên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên là học sinh, học viên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên trong các cơ sở giáo dục; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Phòng Chính trị tư tưởng: chủ trì tham mưu Giám đốc Sở, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong ngành, phối hợp với các ngành liên quan và các phòng chức năng Sở GDĐT thực hiện các nội dung, giải pháp liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện.

1.2. Phòng Giáo dục Trung học và Giáo dục thường xuyên: chủ trì thực hiện Mục tiêu số 2 và 3; tham mưu Giám đốc Sở triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch có liên quan.

1.3. Văn phòng Sở: chủ trì thống kê số liệu báo cáo theo hướng Hướng dẫn số 57/HD-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quy định chế độ báo cáo và danh mục Biểu mẫu báo cáo thống kê về thanh niên tỉnh An Giang; phối hợp với phòng chức năng của Sở Nội vụ để gửi số liệu báo cáo theo quy định; chủ trì triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong ngành giáo dục, quan tâm đến đối tượng thanh niên là học sinh, giáo viên trẻ và học viên ở các cơ sở giáo dục.

1.4. Phòng Tổ chức cán bộ: chủ trì tham mưu Giám đốc Sở triển khai các chế độ, chính sách cho thanh niên là học sinh, giáo viên trẻ và học viên ở các cơ sở giáo dục; phối hợp với các ngành chức năng rà soát, đề xuất các chế độ chính sách cho thanh niên yếu thế, người dân tộc thiểu số, vùng biên giới, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tham mưu công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức trong độ tuổi thanh niên và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cơ sở giáo dục trong tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cho giai đoạn 2021 - 2030 và từng năm, lồng ghép thực hiện nhiệm vụ phát triển thanh niên vào nhiệm vụ phát triển giáo dục của đơn vị.

Tăng cường công tác phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền địa phương, vận động các nguồn lực xã hội đóng góp cho các hoạt động giáo dục; tổ chức các hoạt động truyền thông, chăm lo cho thanh niên nhằm thu hút sự tham gia, đóng góp tài năng, trí tuệ của lực lượng thanh niên là học sinh, học viên, giáo viên trẻ cho sự nghiệp giáo dục và công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển quê hương, đất nước.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2030./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (Vụ GDCT-HSSV, Vụ GDTC);
- VP. UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- UBND huyện, TX, TP;
- Các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Ban Giám đốc Sở GDĐT;
- Công Đoàn ngành;
- Các phòng chức năng Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Bình Thư